

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **129/2018/HSST**

Ngày 26 - 11- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đoàn Hồng Lĩnh.

2. Bà Tô Hồng Hà.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: ông Bùi Công Bằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Duy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 139/2018/HSST ngày 12 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2018/QĐXXST-HS ngày 13/11/2018 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Phan Vũ Anh P** (Tên gọi khác: Vũ Phong); sinh năm 1999, tại: Bạc Liêu; nơi cư trú: Số 4/15B, khóm 5, phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Tâm, sinh năm: 1971 và bà Nguyễn Thị Nga, sinh năm: 1973; có 04 người anh chị em ruột; tiền án không; tiền sự: không; Bị tạm giữ từ ngày 01/8/2018 đến ngày 06/8/2018 bị khởi tố bị can và tạm giam đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: **Hồ Trang Đ** (Tên gọi khác: Trang); sinh năm 1998, tại: Bạc Liêu; nơi cư trú: Số A14/113, khóm 3, phường 8, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Chính Nhân, sinh năm: 1976 và bà Nguyễn Thị Trúc Phương, sinh năm: 1980; có 02 người anh chị em ruột; tiền án không; tiền sự: không; Bị tạm giữ từ ngày 01/8/2018 đến ngày 06/8/2018 bị khởi tố bị can và tạm giam đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 04 giờ 30 phút, ngày 01/8/2018, tại đường Bà Huyện Thanh Quan, khóm 2, phường 8, thành phố Bạc Liêu, Công an phường 8 thành phố Bạc Liêu bắt quả tang Phan Vũ Anh P và Hồ Trang Đ do nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra thu giữ: 02 bìch ni lon màu trắng, bên trong đều có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu vàng đồng, không có gắn pin; 03 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung các loại và 01 xe mô tô nhãn hiệu YMJ, màu đỏ-đen, biển số 64H1-087.29.

Tại Kết luận giám định số: 500/KL-PC54, ngày 02/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, kết luận về đối tượng giám định:

“- Tinh thể màu trắng trong gói ni lon màu trắng (ký hiệu M1) gửi giám định, không tìm thấy các chất ma túy và tiền chất thường gặp, khối lượng: 3,1376 gam;

- Tinh thể màu trắng trong gói ni lon màu trắng (ký hiệu M2) gửi giám định, là ma túy, khối lượng: 0,1692 gam, loại Methamphetamine.”

Tại bản Cáo trạng số 133/CT-VKS ngày 09/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố các bị cáo Phan Vũ Anh P và Hồ Trang Đ về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phong; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đài. Xử phạt các bị cáo Phan Vũ Anh P và Hồ Trang Đ mỗi bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

- Về vật chứng trong vụ án: đề nghị áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy: 01 gói tinh thể màu trắng không phải ma túy có ký hiệu M1, có khối lượng 2,9689 gam và 01 gói ma túy có ký hiệu M2, loại Methamphetamine có khối lượng là 0,1421 gam; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu vàng đồng.

Tại phiên tòa: các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, thể hiện bản thân các bị cáo Phan Vũ Anh P và Hồ Trang Đ đều là người nghiện ma túy, chung sống với nhau như vợ chồng.

Vào ngày 31/7/2018, P và Đ đã cùng nhau mua ma túy về sử dụng, sau đó cất giấu trong ngăn chứa pin của điện thoại di động hiệu NOKIA màu vàng đồng. Đến khoảng 4 giờ 30 phút ngày 01/8/2018, thì Phong và Đài bị bắt giữ, thu được trong người Phong 02 gói tinh thể màu trắng, hai gói này được niêm phong có ký hiệu là M1 và M2.

Tại Bản kết luận giám định số 500/KL-PC 54 ngày 02/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận:

- Tinh thể màu trắng trong gói nilong màu trắng (ký hiệu M1) gửi giám định, không tìm thấy các chất ma túy và tiền chất thường gặp, có khối lượng 3,1376 gam.

- Tinh thể màu trắng trong gói nilong màu trắng (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,1692 gam.

Xét thấy các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân các bị cáo hiểu rõ việc cất giữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện là lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2] Quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật; các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập đúng trình tự, thủ tục luật định. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng hình sự.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; đối với bị cáo Phong còn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ do có bà ngoại là người có công với cách mạng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này, bị cáo Phong là người rủ rê bị cáo Đ thực hiện hành vi phạm tội, lẽ ra bị cáo P phải chịu trách nhiệm hình sự nặng hơn bị cáo Đài nhưng xét bị cáo Phong có nhiều tình tiết giảm nhẹ hơn bị cáo Đài nên Hội đồng xét xử xét thấy xử phạt các bị cáo hình phạt tương đương nhau là phù hợp.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân gián tiếp dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác do nghiện ma túy. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt cho các bị cáo, xử lý nghiêm khắc đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời mang tính phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] *Về vật chứng trong vụ án:*

- Đối với 01 gói có ký hiệu M1, không phải ma túy, có khối lượng 2,9689 gam là vật không có giá trị sử dụng, được tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 gói ma túy có ký hiệu M2, loại Methamphetamine còn lại sau giám định có tổng khối lượng là 0,1421 gam là vật cấm lưu hành được tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu vàng đồng được các bị cáo sử dụng vào việc cất giấu ma túy, đây là tài sản cá nhân của bị cáo Phong, nay bị cáo Phong không có yêu cầu nhận lại, được tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, đối với các tài sản khác như điện thoại di động của bị cáo Phong, điện thoại di động và xe mô tô của bà nội bị cáo Phong, các tài sản này không có liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

[5] *Về án phí:* các bị cáo có nghĩa vụ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[6] *Về quyền kháng cáo:* các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ngoài ra, Trưởng Công an thành phố Bạc Liêu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các bị cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp; đối với người bán ma túy cho các bị cáo là Tạ Kim Hoa (bà Chín) do không có mặt ở địa phương nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự áp dụng đối với bị cáo Phan Vũ Anh Phong.

- Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự áp dụng đối với bị cáo Hồ Trang Đài.

2. Về tội danh và hình phạt: tuyên bố các bị cáo Phan Vũ Anh P (tên gọi khác: Vũ Phong) và Hồ Trang Đ (tên gọi khác: Trang) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo Phan Vũ Anh P **01 (một)** năm tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày 01/8/2018.

- Xử phạt bị cáo Hồ Trang Đ **01 (một)** năm tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày 01/8/2018.

3. Về vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46 và Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói tinh thể màu trắng không phải ma túy có ký hiệu M1, có khối lượng 2,9689 gam và 01 gói ma túy có ký hiệu M2, loại Methamphetamine có khối lượng là 0,1421 gam.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu vàng đồng, loại bàn phím, mặt trước và sau điện thoại có chữ NOKIA, không gắn pin và không gắn thẻ sim.

(các vật nêu trên hiện lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/11/2018 – bút lục số 210).

4. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc các bị cáo Phan Vũ Anh P, Hồ Trang , mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- VKS tỉnh Bạc Liêu;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ Tp. Bạc Liêu;
- Chi cục THA dân sự Tp. Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu.

Trần Bích Ngọc